

Bản án số: 65/2019/DSST

Ngày: 22/11/2019.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân gồm có:

1. Ông Ksor AfLai

2. Bà Phạm Thị Thùy Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:** Ông Mai Xuân Huân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2019/TLST-DS, ngày 01 tháng 4 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-DS, ngày 07/11/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M – Sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Văn P– Sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 29/3/2019). Có mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B – Sinh năm 1984. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Buôn C, thị trấn A, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đỗ Văn P trình bày:**

Trước đây, vào ngày 16/10/2018 bà Nguyễn Thị B có vay của bà Phạm Thị M số tiền 48.000.000 đồng. Hai bên có làm hợp đồng vay và thỏa thuận không tính lãi suất (lãi suất 0%/tháng) thời hạn trả là ngày 04/12/2018. Tuy nhiên đến hạn trả nợ thì bà B không chịu trả cho bà M được đồng nào. Nay, bà M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà B phải trả cho bà M số nợ vay gốc là 48.000.000 đồng và lãi suất quá hạn tính từ ngày 04/12/2018 cho đến nay theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, chỉ một mình bà B ký vay số nợ trên không liên quan gì đến gia đình bà B nên bà M chỉ yêu cầu một mình bà B trả nợ cho bà.

*** Trong quá trình tố tụng, bị đơn bà Nguyễn Thị B trình bày:**

Vào ngày 16/10/2018 tôi có vay của bà Phạm Thị M số tiền 48.000.000 đồng (bốn mươi tám triệu đồng), thời hạn vay đến ngày 04/12/2018 sẽ trả. Hai bên có làm hợp đồng vay và thỏa thuận không tính lãi. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ do hoàn cảnh quá khó khăn nên chưa trả được cho bà M được khoản nào. Nay bà M khởi kiện yêu cầu tôi trả số tiền 48.000.000 đồng gốc và lãi suất quá hạn kể từ ngày 04/12/2018 cho đến nay thì tôi hoàn toàn chấp nhận số nợ này. Tuy nhiên, do khó khăn nên tôi xin được trả dần số nợ cho bà M. Ngoài ra, tôi xác định số tiền tôi vay của bà M nói trên là để sử dụng vào mục đích cá nhân, không liên quan gì đến gia đình tôi nên tôi một mình chịu trách nhiệm trả nợ cho bà M.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ kiện: Sau khi phân tích và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự tại phiên tòa, xét thấy phía nguyên đơn có đủ căn cứ pháp lý để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình. Vì vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị M 48.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi quá hạn theo quy định của pháp luật kể từ ngày 05/12/2018 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị M đối với bị đơn bà Nguyễn Thị B là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo theo như quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị M buộc bị đơn bà Nguyễn Thị B phải trả cho bà số tiền 48.000.000 đồng tiền gốc và lãi suất quá hạn kể từ ngày 04/12/2018 cho đến nay theo quy định của pháp luật thì thấy như sau:

Theo nội dung hợp đồng cho vay tiền được công chứng ngày 16/10/2018 cũng như lời thừa nhận của bị đơn thì đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 16/10/2018 bà Nguyễn Thị B có vay của bà Phạm Thị M số tiền 48.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận không tính lãi (lãi suất 0%/tháng), thời hạn trả là ngày 14/12/2018. Tuy nhiên, quá trình vay và đến hạn thì bà B chưa trả cho bà M được đồng nào. Nay, bà B chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà M. Nhưng do hoàn cảnh

khó khăn nên bà B xin được trả dần số nợ. Phía nguyên đơn không đồng ý cho bà B trả dần.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà B phải trả cho bà M số tiền vay gốc **48.000.000 đồng** và tiền lãi quá hạn kể từ ngày 05/12/2018 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 22/11/2019.

Do hợp đồng vay giữa các bên không có lãi nên theo quy định tại Điều 357 và khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự thì tiền lãi quá hạn được tính như sau:

$48.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 11 \text{ tháng } 18 \text{ ngày} = \mathbf{4.621.440 \text{ đồng}}$

Như vậy, bà B phải có trách nhiệm trả cho bà M tổng số tiền cả gốc và lãi quá hạn là: $48.000.000 \text{ đồng} + 4.621.440 \text{ đồng} = \mathbf{52.621.440 \text{ đồng}}$ (Năm mươi hai triệu sáu trăm hai mươi một ngàn bốn trăm bốn mươi đồng).

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà B phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là:

$52.621.440 \text{ đồng} \times 5\% = 2.631.072 \text{ đồng}$

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên bà M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.200.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 465, khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị M.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị B phải có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị M tổng số tiền là **52.621.440 đồng** (Năm mươi hai triệu sáu trăm hai mươi một ngàn bốn trăm bốn mươi đồng). Trong đó tiền vay gốc là 48.000.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.621.440 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị B phải nộp 2.631.072 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho bà Phạm Thị M 1.200.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà M đã nộp theo biên lai số AA/2017/0010864 ngày 29/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THA huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh

